

Nguồn gốc Danh từ Sài Gòn

Tác Giả: Trán Văn Giang

Thứ Ba, 28 Tháng 10 Năm 2008 07:52

Sài Gòn là thành phố lớn nhất Việt Nam, nằm cạnh sông Sài Gòn ở tọa độ 110°45' Bắc, 106°40' Đông (hay là 10.75, 106.667); và cách Hà Nội 1760 cây số về phía Nam

Trước khi “b” ngọ i Việt chi m ng vào thế kỷ 16, Sài Gòn có tên là “Prey Nokor,” là một h i c ng chính của Cam B t. Sài Gòn t ng là th đô c a chính quy n th c dân Pháp ở Đông d ng, và sau đó cũng là th đô c a chính th C ng hòa mi n Nam Việt Nam t năm 1954 cho đ n năm 1975. Sau năm 1975, Sài Gòn b đ i tên là Thành Ph HCM (?).

Tên nguyên thủy theo tiếng Khmer

Tên nguyên thủy của Sài Gòn là “Prey Nokor” và là lãnh thổ của ngọ i Khmer (Cam b t). Theo tiếng Ph n (Sanskrit nagara), Prey Nokor có nghĩa là “thành phố r ng” (Prey = r ng; Nokor = đ t, thành phố). Ngày nay nhi u ngọ i Khmer ở Cam b t và c dân số c t c Khmer ở vùng đ ng b ng sông C u long nhi u khi v n còn gọ i Sài Gòn là Prey Nokor.

Sài Gòn tên nguyên thủy theo tiếng Việt

Ngay sau khi ngọ i Việt t đ n m mang và đ nh c t i Prey Nokor, thành phố này đã đ c ngọ i Việt gọ i là “Sài Gòn.” Có r t nhi u g a thuyết, tranh luận về ngu n g c tên thành phố b ng ch Việt (Sài Gòn). Các tranh luận về l ch số c a danh từ “Sài Gòn” s đ c bàn thêm ở phần d i đây

Trước khi th c dân Pháp đ n Việt Nam, tri u đình Huế dùng tên chính th c của Sài Gòn là “Gia đ nh.” Năm 1862, ngọ i Pháp b ch “Gia đ nh” và thay vào đó b ng ch “Sài Gòn.”

Trên s li u (có l u l i trên qua b n vi t, in), ngọ i Việt đ c và vi t ch “Sài Gòn” thành 2 ch và 2 âm rõ r t; tuy nhiên Pháp (và ngọ i tây phương) đã “tây phương hóa” 2 ch “Sài Gòn” thành một ch “Saigon” đ cho h d đ c và đ vi t.

Sài gòn theo quan đi m Vi t Nam – Trung Hoa

Có ng i cho r ng ch “Sài” đ c m n t ti ng Trung hoa (Ti ng Quan th ai đ c là “Chái”) có nghĩa là “c i, cành cây – firewood, twigs...”) còn ch “Gòn” (ti ng Quan th ai đ c là “Gùn”) có nghĩa là “c c, cây g y – stick, pole, boles...”) Ch “Gùn” b chuy n hóa đ n thành ra “Gòn” t ng t nh “bông gòn – cotton stick, cotton plant.”

Có ng i i cho r ng tên “Sài gòn” phát nguyên t các cây bông gòn ng i Khmer tr ng chung quanh Prey Nokor mà ngày nay chúng ta v n còn th y r t nhi u u quanh vùng Cây mai, Tr ng Vĩnh Ký...

Có m t đi m l ùng là ng i Hoa s ng Vi t Nam cũng nh Trung qu c không dùng tên g i “Sài gòn” (ti ng Qu ng đ ng đ c là “Chaai-Gwan; ti ng Quan th ai đ c là “CháiGùn”) đ g i “Sài gòn” (m c dù, nh đã nói trên, nhi u s li u có ghi là ng i Vi t m n ti ng Trung hoa đ đ t tên cho Sài gòn). Chính ng i Hoa i g i “Sài gòn” là “Sai-Gung” (ti ng Qu ng đ ng) và “XĩGòn” (ti ng Quan th ai)

Sài gòn theo quan đi m c a ng i Khmer

Có m t s tài li u c a Cam b t cho là ch “Saigon” chuy n hóa t “Sai Con;” Và Ch “Sai Con” đã chuy n hóa t ti ng 2 ch Khmer “Prey Kor” có nghĩa là “R ng cây Kapok” (prey = r ng; kor = cây kapok). Nên đ ý và đ ng l m n ch “Prey Nokor” và “Prey Ko” (Ko = r ng cây kapok; Nokor – thành ph , đ t).

Quan đi m c a ng i Khmer n tàng m t ý có m c đích thuy t ph c là h đã có m t ó (Sài gòn) tr c khi ng i Vi t đ n đ nh c ; tuy nhiên quan đi m này không g ai thích đ c là t i sao ch Khmer “prey” i đ i thành ch “Sài.” B i vì, hi n nhiên, cách đ c c a hai ch này hoàn toàn khác bi t v i nhau!

Sài gòn theo quan đi m c a ng i Qu ng đ ng

Một giả thuyết đưa ra bởi học giả Võ Văn Hồng Sơn, một người Việt gốc Hoa ở Sài Gòn, là nguồn gốc từ tiếng Quáng Đông của danh từ “Sài Gòn” lấy từ chữ “Chá Lán” mà người Quáng Đông dùng để là “Tai-Ngon” có nghĩa là “bán táu, cáng” (?).

Tên hiện nay của Sài Gòn

Sau khi miền Nam Việt Nam rơi vào tay Cộng sản (30 tháng 4 năm 1975), chính quyền CS đổi tên thành phố Sài Gòn là Thành Phố HCM (TP. HCM) (?). Tuy nhiên, đa số người dân Sài Gòn vẫn gọi tên thành phố với cái tên quen thuộc cũ: “Sài Gòn.” Ngoài ra, hiện nay, tên “Sài Gòn / Saigon

” còn được dùng rất nhiều trong sách vở; được dùng cho các tên địa sách, được dùng để tên cho các công ty thương mại.

Lịch sử đất (lãnh thổ) Sài Gòn

Khái đáu Sài Gòn chỉ là một làng đánh cá rất nhỏ của người Khmer. Người Khmer đã sống ở đó nhiều thế kỷ trước khi có người Việt đến chân đán mang và định cư. Người Khmer dùng “Prey Nokor” như một từ địa phương và vùng quê Cam Bát.

Năm 1623, vua Chey Chetta II (1618-1628) của Cam Bát đã cho phép người Việt chuyển lãnh địa “Tránh Nguyễn phân tranh” đến tận trú và định cư quanh vùng Prey Nokor. Từ sau khi đó, có rất nhiều đất đai của người Việt đến vùng Prey Nokor mà vùng quê Cam Bát không thể ngăn chặn họ. Dần dà, Prey Nokor biến thành đất đai của người Việt; và sau cùng “Prey Nokor” biến thành “Sài Gòn!”

Năm 1698, triều đình Huế (Chúa Minh - Nguyễn Phúc Chu) sai tướng Nguyễn Hữu Cảnh vào trấn nhám vùng đất Sài Gòn-Gia Định. Kể từ thời điểm đó, miền đất này chính thức trở thành một đơn vị hành chính thuộc lãnh thổ Việt Nam. Nguyễn Hữu Cảnh tách vùng đất Sài Gòn-Gia Định (và sau đó là vùng đồng bằng sông Cửu Long) ra khỏi vùng quê

Cam

Bát.

Cam

b t vì quá y u nên không có m t kháng c nào. Ngũn H u C nh đ c xem nh nh ng ng i đi tiên phong trong giai đ an bành tr ng lãnh th c a Vi t nam v phía nam và tây nam.

Năm 1859, thành ph Sài Gòn b ng i Pháp chi m đóng l n đ u tiên. Cũng b t đ u t giai đ an th c dân, ng i Pháp đã xây d ng nhi u c s , dinh th theo c u trúc c a văn minh tây phương. Vì v y Sài Gòn còn đ c g i là “Hòn Ng c Vi n Đông,” (the Pearl of the Far East) và “Ti u Paris” (Little Paris).

Năm 1954, quân Pháp b Vi t Minh đánh b i tr n Đ i n Biên Ph và h rút lui kh i Vi t Nam. T tr c đó (năm 1950), thay vì công nh n chính quy n CS, ng i Pháp ng m ng h B o Đ i l p chính ph và ch n Sài Gòn là th đô. K t năm 1950 Sài Gòn và vùng Ch l n (n i có s r t đông ng i Hoa t p trung) đ c g p chung l i thành m t đ n v hành chánh g i là “Đô thành Sài Gòn.”

Sau khi Vi t Nam chính th c đ c chia làm 2: B c Vi t (Vi t Nam Dân Ch C ng Hòa) và Nam Vi t (Vi t Nam C ng Hòa). Sài Gòn là th đô c a mi n nam Vi t Nam d i chính ph Ngô Đình Di m.

Sau khi chi n tranh Vi t Nam ch m đ t năm 1975, thành ph Sài Gòn đ t đ i s ki m soát c a CS B c Vi t.

Năm 1976, sau khi th ng nh t qu c gia Việt Nam xong, CS đ i tên chính th c a n c Vi t Nam là “C ng Hòa Xã H i Ch Nghĩa Vi t Nam” và đ i tên thành ph Sài Gòn thành Thành Ph HCM. Th c ra, sau 30 tháng 4 năm 1975, thành ph Sài Gòn (và Ch l n), t nh Gia đ nh và 2 qu n ng ai ô Sài Gòn (thu c 2 t nh khác nhau n m sát Sài Gòn) đã đ c g p chung l i thành TP HCM. TP HCM r ng 809 đ m vuông (hay là 2,095 cây s vuông) tr i dài t C chi (cách biên gi i Vi t Miên 20 Km) cho đ n C n gi g n bi n Nam H i. Kh ang cách t đ i m c c b c (Phú M H ng, qu n C chi) cho đ n đ i m c c nam (Long Hoa, qu n C n gi) là 120 cây s ; và t đ i m c c đông (Long bình, qu n 9) đ n đ i m c c tây (Bình chánh, Qu n Bình chánh) là 46 cây s . M c dù TP HCM là tên g i chính th c trên gi y t hành chánh, nh ng đ i đa s ng i dân s ng Sài Gòn v n g i thành ph qua cái tên quen thu c là Sài Gòn. Ch “Sài Gòn” còn th y trên b ng hi u c a các c a ti m th ng m i, ngay c t i Hà n i, thí d nh “Saigon th i trang,” “Ki u Sài Gòn...” b i vì ng i Vi t trong n c hi n nay nghĩ v ch “Sài Gòn” nh là m t cái gì t ng tr ng cho “văn minh, th i th ng...”

Ngũn Gĩc Danh Tĩ Sài Gòn

Tác Giả: Trĩn Văn Giang

Thứ Ba, 28 Tháng 10 Năm 2008 07:52

Ngày hôm nay, trung tâm thành phố Sài Gòn vẫn còn vẻ giĩ tráng lĩ với các đĩi lĩ có nhĩng hàng cây xanh rĩp bóng, thanh lĩ ch, với nhiũ u dinh thĩ cĩ sĩ có di tích lĩ ch sĩ đĩĩ c xây dĩng tĩ thĩi các đĩi vua Nguyĩn, thĩi thĩc dân và thĩi VNCH nhĩ Đĩn Cây mai (do danh tĩĩng Nguyĩn tri Phĩĩng xây dĩng), nhà thĩ Đĩc Bà và dinh Đĩc lĩp (tên mĩi là dinh Thĩng Nhĩ tĩ!)...